

Số: **31** /2009/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày ~~09~~ tháng 01 năm 2009

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc thu phí trông giữ phương tiện tham gia giao thông bị tạm giữ  
do vi phạm pháp luật về trật tự an toàn giao thông đường bộ  
trên địa bàn thành phố Hà Nội**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;  
Căn cứ Pháp lệnh Phí, Lệ phí số 38/2001/PL-UBTVQH10 ngày 28/8/2001;  
Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí;  
Căn cứ Nghị định số 106/2003/NĐ-CP ngày 23/09/2003 của Chính phủ quy định về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phí, lệ phí;  
Căn cứ Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí;  
Căn cứ Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí;  
Căn cứ Thông tư số 15/2003/TT-BTC ngày 07/3/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí trông giữ xe đạp, xe máy, ô tô bị tạm giữ do vi phạm pháp luật về trật tự an toàn giao thông;  
Căn cứ Thông tư số 06/2004/TT-BTC ngày 04/02/2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 106/2003/NĐ-CP ngày 23/9/2003 của Chính phủ quy định về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phí, lệ phí;  
Căn cứ Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25/05/2006 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí;  
Căn cứ Thông tư số 97/2006/TT-BTC ngày 16/10/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, Thành phố trực thuộc trung ương;  
Căn cứ Nghị quyết số 23/2008/NQ-HĐND ngày 12/12/2008 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội Khoá XIII Kỳ họp thứ 17;  
Xét đề nghị của Cục Thuế Thành phố Hà Nội tại Công văn số 17473/CT-THNVDT ngày 21/11/2008 và Báo cáo thẩm định số 22/STP-VBPQ ngày 08/01/2009 của Sở Tư pháp thành phố Hà Nội,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **Điều 1. Đối tượng nộp phí**

Đối tượng nộp phí là người bị tạm giữ phương tiện do vi phạm pháp luật về trật tự an toàn giao thông (TTATGT) theo quy định. Riêng đối với các trường hợp sau:

- Phương tiện bị tạm giữ nhưng xác định người sử dụng phương tiện giao thông không có lỗi trong việc chấp hành pháp luật về TTATGT thì không phải nộp phí trông giữ phương tiện. Nếu người sử dụng phương tiện đã nộp phí thì đơn vị thu phải hoàn trả lại tiền phí đã thu. Trường hợp đơn vị thu là đơn vị chuyên doanh trông giữ phương tiện thì đơn vị ra quyết định tạm giữ phải chi trả cho đơn vị chuyên doanh trông giữ phương tiện, khoản phí này từ khoản tiền xử phạt vi phạm hành chính về giao thông đường bộ mà đơn vị được sử dụng.

- Phương tiện bị tạm giữ có quyết định tịch thu thì phí trông giữ được sử dụng từ tiền bán đấu giá phương tiện vi phạm.

- Trường hợp phương tiện bị tạm giữ được chuyển sang cơ quan điều tra thì không phải nộp phí trông giữ.

## **Điều 2. Mức thu phí**

<b>Nội dung</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Mức thu</b>
- Xe máy, xe lam	đ/xe/ngày đêm	5.000
- Xe đạp, xe xích lô	đ/xe/ngày đêm	3.000
- Xe công nông, xe tải đến 1,5 tấn	đ/xe/ngày đêm	11.000
- Xe tải từ 1,6 tấn đến 3,5 tấn	đ/xe/ngày đêm	13.000
- Xe tải từ 3,6 đến 7 tấn	đ/xe/ngày đêm	18.000
- Xe tải trên 7 tấn	đ/xe/ngày đêm	26.000
- Xe đến 9 ghế ngồi	đ/xe/ngày đêm	30.000
- Xe có 10 đến 16 ghế ngồi	đ/xe/ngày đêm	36.000
- Xe từ 17 đến 29 ghế ngồi	đ/xe/ngày đêm	42.000
- Xe từ 30 ghế ngồi trở lên	đ/xe/ngày đêm	48.000

(Tất cả các mức thu trên đã bao gồm thuế GTGT trong trường hợp là phí ngoài ngân sách).

## **Điều. 3 Đơn vị thu**

- Đơn vị ra quyết định tạm giữ phương tiện (công an, Thanh tra Giao thông,...) có kho bãi và đủ điều kiện quản lý trông giữ.

- Các doanh nghiệp, tổ chức có chức năng, đủ điều kiện và được các cơ quan có thẩm quyền cấp phép trông giữ phương tiện.

## **Điều 4. Quản lý, sử dụng tiền phí thu được**

- Đối với doanh nghiệp, tổ chức chuyên doanh trông giữ phương tiện bị tạm giữ là phí không thuộc ngân sách, tiền phí thu được là doanh thu, doanh nghiệp có trách nhiệm kê khai nộp thuế theo quy định của pháp luật thuế.

- Đối với đơn vị ra quyết định tạm giữ phương tiện có tổ chức trông giữ (Công An, Thanh tra Giao thông): số phí thu được sau khi sử dụng để thực hiện các nhiệm vụ chi theo quy định của Nhà nước, phần còn lại phải nộp ngân sách nhà nước và được hạch toán vào mục ngân sách nhà nước theo loại, khoản, mục, tiểu mục tương ứng theo quy định.

## **Điều 5. Chứng từ thu phí**

Sử dụng hoá đơn GTGT, vé in sẵn hoặc biên lai thu phí do cơ quan Thuế phát hành.

## **Điều 6. Xử lý vi phạm**

Các trường hợp vi phạm sẽ bị xử lý theo Nghị định số 106/2003/NĐ-CP ngày 23/09/2003 của Chính phủ và Thông tư số 06/2004/TT-BTC ngày 04/02/2004 của Bộ Tài chính.

## **Điều 7. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 102/2007/QĐ-UBND ngày 19/09/2007 của UBND Thành phố Hà Nội (cũ) về việc thu phí trông giữ, quản lý tang vật, phương tiện tham gia giao thông bị tạm giữ do vi phạm pháp luật về trật tự an toàn giao thông đường bộ trên địa bàn thành phố Hà Nội, Quyết định số 1040/2003/QĐ-UBND ngày 24/7/2003 của UBND tỉnh Hà Tây (cũ) về việc quy định mức thu phí trông, giữ các loại phương tiện giao thông bị tạm giữ do vi phạm về trật tự an toàn giao thông.

## **Điều 8. Tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Giám đốc các Sở: Tài chính; Giao thông vận tải; Công an Thành phố; Kho bạc Nhà nước Hà Nội; Cục Thuế thành phố Hà Nội; Chủ tịch UBND các quận, huyện và cấp tương đương; Các tổ chức và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *WT*

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 8;
- TT Thành ủy, VP Thành ủy;
- Đoàn ĐB Quốc Hội Hà Nội;
- TT HĐND TP; Ban KTNS - HĐND TP;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- Các Bộ: Tài chính, Công An, Tư pháp;
- Chủ tịch UBND TP;
- Các Phó Chủ tịch UBND TP
- Các sở, ban ngành của TP;
- Trung tâm công báo; Cổng giao tiếp điện tử TP;
- CPVP, các Phòng CV;
- Lưu VT.

(UBND các quận, huyện và cấp tương đương sao gửi quyết định này đến các UBND xã, phường, thị trấn trên địa bàn) *WT*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH** *WT*



**Hoàng Mạnh Hiến**